

Số: 38 /2016/NQ-HĐND

Long An, ngày 07 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Về tỷ lệ (%) phân bổ đối với khoản thu tiền bảo vệ,
phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Long An**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG AN
KHÓA IX – KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21/01/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Nghị quyết số 260/2016/NQ-HĐND ngày 26/4/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII, kỳ họp lần thứ 16 về mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Long An;

Xét Tờ trình số 5033/TTr-UBND ngày 02/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tỷ lệ (%) phân bổ đối với khoản thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Long An; báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất tỷ lệ (%) phân bổ đối với khoản thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Long An theo Nghị quyết số 260/2016/NQ-HĐND ngày 26/4/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Long An, cụ thể như sau:

- Để lại ngân sách tỉnh 50% tổng số thu để chủ yếu chi đầu tư xây dựng vùng sản xuất lúa ứng dụng công nghệ cao đến năm 2020 theo Nghị quyết số 254/2016/NQ-HĐND ngày 26/4/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

- Phần 50% còn lại bổ sung có mục tiêu về ngân sách huyện, thị xã Kiến Tường và thành phố Tân An nơi có phát sinh mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực, các Ban và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Long An khoá IX, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017./.

Nơi nhận:

- UB Thường vụ Quốc hội (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- Ban Công tác đại biểu của UBTWQH (b/c);
- VP. QH, VP. CP “TP. HCM” (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- TT. TU (b/c);
- Đại biểu HĐND tỉnh khoá IX;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu QH đơn vị tỉnh Long An;
- Các sở ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- VP. UBND tỉnh;
- LĐ và CV VP. HĐND tỉnh;
- Văn bản gửi đăng Công báo;
- Trang Thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, (X).



Phạm Văn Rạng